TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2019/HS - ST
Ngày 16 – 10 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Long
Ông Trương Vĩnh Mai

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng Thắm– Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2019 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2019/TLST-HS ngày 13/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị H (Tên gọi khác: Nguyễn Thị D H; M), sinh ngày 01 tháng 7 năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKHKTT: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Đường Y, phường T1, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn P (Đã chết); con bà: Đinh Thị S, sinh năm: 1977, nghề nghiệp: Làm nông, trú tại: Thôn 9, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Trần Y Anh V, sinh năm 1981 – trú tại: Đường Y, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có 02 con nhỏ, lớn nhất sinh ngày 24/9/2017, nhỏ nhất sinh ngày: 25/6/2019, hiện đều trú tại: Đường Y, phường T1, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 22/3/2019, bị bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 27/5/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
01. Ông Trần Y Anh V – Sinh năm 1981
Địa chỉ: Đường Y, phường T1, thành phố B1, tỉnh ĐắkLắk – Vắng mặt
02. Ông Phạm Đình T - Sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, H. L, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt
03. Bà H'B Mlô Buôn Du - Sinh năm: 1955
Địa chỉ: Đường Y, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt

*** Người làm chứng**: Ông Nguyễn Quyết T – Sinh năm 1973
Địa chỉ: Buôn P, P. T1, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H là đối tượng sử dụng chất ma túy Methamphetamine hay còn gọi là ma túy đá từ năm 2016. Do không có việc làm ổn định nên Nguyễn Thị H nảy sinh ý định mua ma túy đá về phân chia thành các gói nhỏ để bán lại cho người khác kiếm tiền lời. Ngày 18/3/2019 H gặp 01 người đàn ông tên K (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trên đường Y1, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk và mua 01 gói ma túy đá với số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy đá, H đem về nhà ở địa chỉ: Đường Y, P. T1, thành phố B1 chia thành nhiều gói nhỏ để bán với giá 300.000 đồng hoặc 400.000 đồng/01 gói, cách thức bán là khi có người đến mua đứng ngoài cửa sắt khóa kín gọi vào, nói số tiền muốn mua và đưa tiền qua khe cửa sắt thì H ở phía bên trong nhận tiền và đưa ma túy qua khe cửa cho khách. Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 22/3/2019, trong lúc Nguyễn Thị H đang ở tại địa chỉ Đường Y, P. T1, thành phố B1 cùng Trần Y Anh V, sinh năm: 1981 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 13 (mười ba) gói nylon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (H khai nhận là ma túy đá H mua để bán lại kiếm lời được niêm phong theo quy định pháp luật).

Tại bản Kết luận giám định số 241/GĐMT-PC09 ngày 26/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 13 (mười ba) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,8445 gam, loại: Methamphetamine.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: 01 (một) hộp nhựa màu hồng kích thước (2x4x8,5) cm; Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của Phạm Đình T;

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, tang vật của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột và phù hợp với nội dung truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 12/9/2019. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

**** Các biện pháp tư pháp:*** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của Phạm Đình T do đây là tiền T sử dụng để mua ma túy nhưng chưa mua được thì bị phát hiện;

Tịch thu, tiêu hủy 01 hộp nhựa màu hồng có kích thước (2x4x8,5)cm là tài sản bị cáo H sử dụng để dựng ma túy hiện không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu, tiêu hủy 1,7231 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu. Tất cả được niêm phong tại gói số 241/GĐMT-PC09 ngày 26/3/2019 là vật chứng vụ án.

- Về phần dân sự: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/3/2019 tại địa chỉ nhà đường Y, phường T1, thành phố B1, Nguyễn Thị H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang, thu giữ: 1,8445 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

……..."

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống và biết được rằng ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên xuất phát

từ động cơ vụ lợi, từ ý thức coi thường pháp luật mà bị cáo đã có hành vi mua ma túy rồi phân chia thành những gói nhỏ với mục đích để bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị H khi phạm tội là phụ nữ có thai, hiện đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị H, Trần Y Anh V, Phạm Đình T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với anh Trần Y Anh V, sinh năm: 1981, trú tại: Đường Y, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk là người ở cùng nhà với bị cáo và bà H'B Mlô Buôn Du, sinh năm: 1955, trú tại: Đường Y, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk là chủ sở hữu căn nhà mà bị cáo sử dụng để bán ma túy. Anh V và bà H'B không biết việc H bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

** Về xử lý vật chứng:* Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng đã thu giữ của Phạm Đình T do đây là tiền T sử dụng để mua ma túy nhưng chưa mua được thì bị phát hiện thu giữ;

Tịch thu, tiêu hủy 01 hộp nhựa màu hồng có kích thước (2x4x8,5)cm là tài sản bị cáo H sử dụng để đựng ma túy hiện không còn giá trị sử dụng;

Tịch thu, tiêu hủy 1,7231 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu. Tất cả được niêm phong tại gói số 241/GĐMT-PC09 ngày 26/3/2019 là vật chứng vụ án.

** Về trách nhiệm dân sự:* Không.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**** Các biện pháp tư pháp:*** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu sung công quỹ số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) đã thu giữ của Phạm Đình T.

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa màu hồng có kích thước (2x4x8,5) cm là tài sản bị cáo H sử dụng để bán ma túy hiện không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 1,7231 gam Methamphetamine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong tại gói số 241/GĐMT-PC09 ngày 26/3/2019 là vật chứng vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Công an Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Chi cục THADS Tp. B;*
- *Cơ quan THA phạt tù;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *Bị cáo; Các đương sự;*
- *Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang